

Số: 03/KH-MNSC

Nam Đà, ngày 02 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025.

Thực hiện hướng dẫn số: 08 /HD-PGDĐT, ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường năm học 2024 – 2025. Nay trường Mầm Non Sơn Ca, xây dựng kế hoạch năm học 2024 – 2025, cụ thể như sau:

PHẦN I: ĐỊNH BIÊN NĂM HỌC :

1/Tổng số CB-GV-NV đầu năm : 46 đồng chí (nữ : 45)

* Trong đó : 36 biên chế được giao gồm:

- BGH: 03 Đ/C; giáo viên: 31; nhân viên: 02

+ Giáo viên hợp đồng theo nghị định 111 : 03 đ/c

+ Nhân viên theo hợp đồng 68 của Phòng giáo dục : 01 đ/c bảo vệ

+ Nhân viên do trường hợp đồng : 06 (do nhà trường hợp đồng nhân viên cấp dưỡng)

* Đảng viên Chi bộ gồm : 18 đ/c (Nữ: 18 đ/c); chính thức 18 đ/c

2/ Tổng số học sinh trên toàn trường : 420 cháu

- Tổng số nhóm lớp 16 nhóm lớp (15 mẫu giáo và 1 nhóm trẻ)

+ Trong đó :

Khối lá : 6 lớp (trong đó 01 lớp lá ghép)

Khối Chồi : 5 lớp(trong đó có 01 lớp chồi ghép).

Khối Mầm : 4 lớp

7Nhà trẻ: 01 Nhóm

3/ Về CSVC :

- Tổng số phòng học: 18 phòng (Kiên cố: 18 phòng)

- Phòng đa chức năng : 01 phòng

- Bếp ăn bán trú : 01 phòng

4/ Về cơ cấu các tổ chức hoạt động đoàn thể :

- BCH công đoàn cơ sở:

1/ Đ/c Nguyễn Thị Phương Dung

chức vụ: CTCĐ

2/ Đ/c Đặng Thị Hồng

chức vụ: P.CTCĐ

3/ Đ/c Bùi Thị Khoa

chức vụ: Ủy viên

4/ Đ/c Hán Thị Thủy

chức vụ: Ủy viên

5/ Đ/c Nguyễn Thị Hường

chức vụ: Ủy viên

- BCH Đoàn thanh niên:

1/ Đ/c Nguyễn Thị Ngân

chức vụ: Bí thư

2/ Đ/c Ngô Thị Hải Yến

chức vụ: P. Bí thư

3/ Đ/c Huỳnh Thị Kim Yến

chức vụ: Ủy viên

- Hội đồng thi đua khen thưởng :

1/ Bà: Nguyễn Thị Xuân Thảo

Chức vụ: CTHĐ

2/ Bà: Nguyễn Thị Phương Dung

Chức vụ: P.CTHĐ

3/ Bà: Nguyễn Thị Phú

Chức vụ: P.CTHĐ

4/ Bà: Lê Thị Gấm

Chức vụ: Ủy viên

5/ Bà : Đặng Thị Hồng

Chức vụ: Ủy viên

6/ Bà : Nguyễn Thị Thái Thanh

Chức vụ: Ủy viên

7/ Bà: Lê Thị Hồng Phượng

Chức vụ: Ủy viên

8/ Bà: Huỳnh Thị Thanh Nhân

Chức vụ: Ủy viên

9/ Bà: Nguyễn Thị Ngân

Chức vụ: Ủy viên

- Hội đồng trường :

1/ Bà : Nguyễn Thị Xuân Thảo (HT-BTCB)

Chức vụ: CTHĐ

2/ Bà : Đặng Thị Phương Dung (CTCĐ)

Chức vụ: P.CTHĐ

3/ Bà: Lê Thị Gấm (Thư kí HĐ)

Chức vụ: Thành viên

4/ Ông : Nguyễn Vũ (Phó CT-UBND Xã)

Thành viên

5/ Bà : Trần Thị Hồng Hoan . Đại diện CMHS

Thành viên

6/ Bà : Nguyễn Thị Thái Thanh (Khối trưởng)

Thành viên

7/ Bà: Lê Thị Hồng Phượng (Khối trưởng)

Thành viên

8/ Bà: Đặng Thị Hồng (Khối trưởng)

Thành viên

9/ Bà : Nguyễn Thị Ngân (Bí Thư ĐTN)

Thành viên

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi và khó khăn:

1.1. Thuận lợi:

Trường Mầm non Sơn ca luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Krông Nô, sự quan tâm tạo điều kiện và giúp đỡ của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, các ban ngành đoàn thể trong xã, đặc biệt là sự giúp đỡ nhiệt tình của các bậc phụ huynh trong toàn trường.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo về số lượng và được nâng cao dần lên về chất lượng, 100% GV trong trường đã được tham gia lớp bồi dưỡng các lớp tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân.

100% GV trong trường biết ứng dụng CNTT vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được cải tạo và nâng cấp ngày một khang trang.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên trong trường luôn nhiệt tình, đoàn kết.

Đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường phấn đấu tốt công tác CS&GD trẻ.

1.2. Khó khăn:

- Hiện tại quỹ đất tại Trung Tâm vẫn hẹp so với Thông Tư số 13/2020/TT-BGD, ngày 26 tháng 5 năm 2020. V/v Ban hành tiêu chuẩn CSVC, các trường MN,

Tiểu học, Trung học cơ sở, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Đối với bậc học MN tối thiểu là : 12m²/ 1trẻ.

+ Còn thiếu các phòng làm việc và các phòng cho trẻ trải nghiệm: Như 01 phòng Phó hiệu trưởng; phòng Y tế; phòng kiskmak; phòng ngoại ngữ

+ Trong trường vẫn còn nhiều gia đình phụ huynh do kinh tế còn khó khăn, nên chưa quan tâm, phối hợp và tạo điều kiện với GVCN nên ảnh hưởng phần nào đến chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

II. NHIỆM VỤ CHUNG:

Nhà trường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN;

Đẩy mạnh UDCNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

Nâng cao hiệu quả việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” (LTLTT); Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường Tiếng việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn: 2016-2020 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

- Bố trí giảm viên đảm bảo 2 cô/lớp.

Nâng cao chất lượng, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với CB-GV-NV trong nhà trường có phẩm chất đạo đức tốt, chuẩn về trình độ đào tạo đáp ứng với yêu cầu đổi mới của GDMN.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo Tư tưởng phong cách Hồ Chí minh, phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 20 năm tái thành lập tỉnh Đắk nông(1/1/2004-01/01/2024).

- Thực hiện chủ đề năm học: “ Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “ Xây dựng trường Mầm non LTLTT giai đoạn: 2021-2025”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ đề: “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Cập nhật đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, triển khai thực hiện đúng, đủ các chính sách đối với trẻ em, giáo viên trong nhà trường.

- Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm chức lấy ý kiến CBGV, NV, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương. Điều hành hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch. Thực hiện xây dựng các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử,... cụ thể, công khai, dân chủ.

- Tiến hành xây dựng các mô hình điểm về quản trị nhà trường theo hướng tăng cường tự chủ gắn liền với cơ chế giám sát và nâng cao trách nhiệm giải trình; phát huy dân chủ trong nhà trường và trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường;

- Sinh hoạt chuyên môn theo các bước nghiên cứu bài học thực sự có chất lượng và hiệu quả. Trong năm học 2024-2025, mỗi nhà trường có ít nhất 1-2 chuyên

đề/tổ (khối)/cá nhân về việc vận dụng, lồng ghép giáo dục STEM và ứng dụng công nghệ thông tin. Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường.

- Các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường, tổ khối và giáo viên được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số: 51/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020.

- + Hồ sơ nhà trường cần tinh gọn một số nội dung:
- + Sổ kế hoạch (gồm các loại kế hoạch).
- + Quy chế phối hợp (cần tinh gọn xây dựng 01 quy chế phối hợp trong đó gồm các nội dung phối hợp).
- + Bổ sung việc cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực thực hiện phù hợp với thời điểm hiện tại.
- Hồ sơ chuyên môn:
- + Sổ kế hoạch chuyên môn (gồm các loại kế hoạch, trong đó có nội dung kế hoạch thực hiện các chuyên đề trong năm).
- + Sổ theo dõi chất lượng của trẻ và chất lượng đội ngũ.
- + Không bắt buộc dự giờ giáo viên và thay vào đó cần tăng cường tham gia vào các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH.
- Hồ sơ tổ khối:
- + Sổ kế hoạch (gồm các loại kế hoạch, trong đó có nội dung kế hoạch thực hiện các chuyên đề trong năm).
- + Sổ biên bản (các loại biên bản sinh hoạt chuyên môn, BDTX).
- Hồ sơ giáo viên:
- + Sổ kế hoạch (gồm các loại kế hoạch, trong đó có nội dung kế hoạch thực hiện các chuyên đề trong năm, kế hoạch BDTX).
- + Sổ hội họp (các buổi hội họp; các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, quá trình học tập BDTX).
- + Sổ quản lý học sinh.
- Công tác quản lý cơ sở GDMN độc lập, dân lập tư thực: 100% các nhóm, lớp độc lập tư thực trên địa bàn đảm bảo các điều kiện theo quy định mới được tổ chức hoạt động giáo dục¹.

2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Thực hiện nghiêm quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Nghị định 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an

¹Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 ban hành Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập dân lập và tư thực;

²Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Nghị định 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức bồi dưỡng chuyên môn kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong nhà trường; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

- Đầu năm học, nhà trường chủ động tổ chức rà soát các tiêu chí về trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 và tổ chức cam kết giữa giáo viên với nhà trường, giữa nhà trường về việc đảm bảo an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN; Chú trọng cảnh quan môi trường luôn: Sáng, xanh, sạch, đẹp, thân thiện. có nhiều không gian cho trẻ hoạt động ngoài trời.

- Nhà trường xây dựng các hoạt động trải nghiệm giáo dục kiến thức an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, khi tổ chức phải báo cáo về Phòng GD và Đào tạo để xem xét.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới; phối hợp với trạm y tế xã thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; đảm bảo an toàn thực phẩm trong khi thực hiện công tác bán trú trong nhà trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, trong nhà trường.

- Giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đặc biệt năm học 2024-2025 các cơ sở GDMN tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

2.2.2. Đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương

- Thường xuyên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi...; bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Chủ động hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương. Tập trung chuẩn bị tốt điều kiện về các nguồn lực và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS: tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”,

Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy trẻ người DTTS theo quy định; nâng chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập; truyền thông nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một; Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Tiếp tục thực hiện cho trẻ làm quen với Tiếng Anh theo đúng các quy định tại Công văn số 6012/BGDĐT-GDMN ngày 22/12/2021 về việc đảm bảo chất lượng cho em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh; Công văn số 4749/BGDĐT-GDMN ngày 23/9/2022 về việc hướng dẫn triển khai Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo ở nơi có đủ điều kiện; Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Quyết định số 2272/QĐBGDĐT ngày 17/8/2022 và Quyết định số 2823/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2022 về phê duyệt danh mục tài liệu làm quen Tiếng Anh dành cho trẻ em

mẫu giáo sử dụng trong các cơ sở GDMN; và các hướng dẫn tại Công văn số 18/PGDĐT ngày 10/01/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh năm học 2022-2023.

- Tạo cơ hội cho trẻ “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, “Học bằng chơi, chơi mà học”. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài trời phù hợp với điều kiện thời tiết và điều kiện cơ sở vật chất của trường. Phát huy hiệu quả các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cũng như điều kiện tự nhiên hiện có để giúp trẻ có cơ hội phát triển toàn diện.

- Chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc, tình yêu quê hương đất nước phù hợp từng lứa tuổi của trẻ thông qua các hoạt động vui chơi, trải nghiệm để xây dựng “dấu ấn” riêng trong nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện mô hình “Một ngày cùng con ở trường” để huy động sự tham gia của cha mẹ trẻ trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ. Tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ như: Bé với âm nhạc các dân tộc, Ngày hội dinh dưỡng, Ngày hội thể dục thể thao của bé, Bé với môi trường, Bé làm họa sĩ, Bé yêu tiếng Việt... cho trẻ lớp 5 tuổi tham quan trường Tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới trang trí, thiết kế không gian lớp học theo mô hình linh hoạt, hiệu quả nhiều mặt, tối ưu hóa hiệu suất sử dụng không gian, tiết kiệm chi phí đầu tư, thời gian và công sức của giáo viên. Cần chú trọng các ưu thế bố trí không gian lớp học phù hợp đa dạng với nhiều hình thức học - chơi - khám phá của trẻ em vừa khoa học vừa đảm bảo tính thẩm mỹ, an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ. (Những sản phẩm treo, dán trong lớp học nên để trưng bày kết quả, sản phẩm của trẻ em sau mỗi hoạt động của từng chủ đề). Không yêu cầu giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi chỉ để trang trí mà thay bằng các hoạt động hướng dẫn trẻ cùng cô tạo ra các sản phẩm để trang trí lớp học. Sắp đặt môi trường khuyến khích sự tự tin sáng tạo của trẻ.

- Tổ chức các hoạt động thi đua trong năm học 2024-2025: Bé với ATGT, Giáo viên dạy giỏi, Tuần lễ Sức khỏe cấp trường, tham quan trường Tiểu học....

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ

3.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

- Sắp xếp định biên lớp theo đúng Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT, tạo điều kiện thuận lợi để phụ huynh đưa trẻ đến trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới thực hiện chương trình GDMN và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. củng cố mạng lưới trường, lớp theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, công văn số 3712/BGDĐT- CSVC ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai có hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết 19-NQ/TW.

- Nhà trường phối hợp với Đại diện BCHCMHS tổ chức cuộc họp rà soát, lựa chọn, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Thông tư quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN.

- Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm định chất lượng theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2019 và công văn số 210/PGDĐT ngày 26/5/2022

của Phòng GD&ĐT về tăng cường triển khai thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

3.2. Tăng cường CSVC, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm định chất lượng theo thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2019 và công văn số 210/PGDĐT ngày 26/5/2022 của Phòng GD&ĐT về tăng cường triển khai thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

3.3. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 46 đồng chí

- *Cán bộ quản lý*: 03 đồng chí

+ Trình độ đại học: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%; Trình độ TCLLCT: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%;

- *Giáo viên*: 34 đồng chí

+ Trình độ CM:

+ ĐH: 31/34 đ/c tỷ lệ 91%;

+ CĐ: 2/34 đ/c tỷ lệ 5,5%

+ TC: 01/34 đ/c đạt tỷ lệ 2,9% (Đang tham gia học lớp Đại học).

+ Trình độ TCLLCT: 02 đ/c; Sơ cấp: 04 đ/c.

+ Chứng chỉ tin học cơ bản: 34/34 tỷ lệ 100%; Tiếng Anh: 34/34 tỷ lệ: 100%;

- *Nhân viên*: 9 đồng chí (Kế toán: 01; Y tế: 01; Bảo vệ: 01; Cấp dưỡng: 06)

- Nhà trường đã kịp thời tham mưu giáo viên để đảm bảo đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/lớp; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ; nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên người DTTS, hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho Giáo viên trong nhà trường đảm bảo chuẩn nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Đổi mới, sử dụng các hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn linh hoạt để phát huy năng lực, sở trường, lòng đam mê, sáng tạo của đội ngũ giáo viên trong đơn vị; nâng cao phẩm chất, năng lực trình độ chuyên môn cho giáo viên; Chú trọng các chuyên đề bồi dưỡng về sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; bồi dưỡng năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc,

nuôi dưỡng trẻ; năng lực đánh giá trẻ; năng lực làm chủ cảm xúc trong giao tiếp và ứng xử của CBQL và giáo viên.

4. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT và chuẩn bị phổ cậpGDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP và thông tư số 07/2016/Tt-BGDĐT.

- Thực hiện cập nhật số liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT. Địa chỉ truy cập <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Tham mưu kế hoạch huy động trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Đối với những giáo viên đã thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục và đánh giá trẻ trên các ứng dụng, phần mềm, thì không yêu cầu giáo viên in các loại sổ (hồ sơ) chuyên môn nêu giáo viên đã tạo mã QR và được nhà trường phê duyệt.

- Thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025³, cụ thể:

+Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

- Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia UDCNTT và chuyển đổi số trong nhà trường. Tạo điều kiện giúp đỡ giáo viên, hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, cân đối khẩu phần ăn, hướng dẫn hỗ trợ cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Từng bước số hóa các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục sử dụng nghiêm túc, hiệu quả các mềm đã được trang bị theo quy định(phần mềm KĐCLgiáo dục, phần mềm CSDLngành, phần mềm QLVB&ĐH, phần mềm quản lý tài chính,...).

- Đối với những giáo viên đã thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục và đánh giá trẻ trên các ứng dụng, phần mềm, thì không yêu cầu giáo viên in các loại sổ (hồ sơ) chuyên môn nêu giáo viên đã tạo mã QR và được nhà trường phê duyệt.

- Các tổ chuyên môn đổi mới hình thức nội dung sinh hoạt chuyên môn, đưa một số nội dung bồi dưỡng thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn theo Tổ-Khối; bồi dưỡng chuyên đề trực tiếp hoặc Online... tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn của trường, của các Tổ chuyên môn.

6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

Năm học 2024 - 2025 nhà trường tiếp tục thực có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM”*. Đưa nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua thành những hoạt động thường xuyên, tự giác trong đơn vị, gắn với phong trào thi đua trong năm học:

- 100% CB-GV-NV toàn trường xây dựng kế hoạch cá nhân về thực hiện việc đăng ký *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM”*.

- 100% CB, GV thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề *“Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, hạnh phúc”* và phong trào thi đua *“Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”*.

- 100 % GVNV thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học của đơn vị, làm việc có khoa học, ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, tận tụy với nhiệm vụ được giao, tích cực học tập, tâm huyết với nghề.

- 100% giáo viên trong trường hưởng ứng phong trào xây dựng khung cảnh sư phạm sáng xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, *“Tạo môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm”*, trưng bày sản phẩm của trẻ, tổ chức *“Hội thi làm đồ dùng đồ chơi mang tính hiệu quả, thiết thực”* trẻ mầm non được sử dụng lâu, bền.

- Tiếp tục bổ sung *“Vườn rau của bé”*, xây dựng *“Không gian xanh”* trở thành khu vực trẻ có cơ hội khám phá cho trẻ trong nhà trường.

- 100% giáo viên các lớp thực hiện việc đưa các nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục văn hóa truyền thống, thông qua các trò chơi dân gian, làn điệu dân ca phù hợp với điều kiện và bản sắc văn hóa của địa phương và tiếp tục tăng cường các hoạt động rèn kỹ năng sống cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, tham quan dã ngoại ít nhất 2 lần/năm học.

- Quyết tâm phấn đấu đạt *“Tập thể lao động xuất sắc”*, *“Cơ quan đạt chuẩn văn hóa nâng cao năm 2024”*, *“Trường học an toàn”*.

- Mỗi tháng nhà trường xây dựng ít nhất 1-2 sản phẩm nổi bật tuyên truyền về GDMN (bài viết hoặc video ngắn) để gửi về PGD và Đào tạo theo đúng yêu cầu.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra của các cấp quản lý giáo dục về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với GDMN theo hướng phân cấp, hiệu quả, đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho CBQL, GVMN, cơ sở GDMN; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra các hoạt động của cơ sở GDMN. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở GDMN thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo đúng quy định; phối hợp các đơn vị, các cơ quan liên quan trong kiểm tra, giám sát. Tăng

cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các nhóm, lớp độc lập, tư thực; giải quyết dứt điểm tình trạng cơ sở GDMN độc lập chưa đủ điều kiện hoạt động. Giám sát, đôn đốc việc thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra và có biện pháp xử lý kịp thời những vi phạm tồn tại lâu dài, tiềm ẩn rủi ro, nguy cơ mất an toàn trong cơ sở GDMN.

8. Công tác báo cáo.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc, có chất lượng về nội dung, tính chính xác của số liệu và báo cáo về cấp trên đúng thời gian qui định.

IV. MỨC PHÂN ĐÁU VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

1. Mức phân đấu chung:

1.1 Mức xếp loại chất lượng cán bộ ở mức hoàn thành nhiệm vụ theo Nghị định 48/2023/NĐ-CP, ngày 17/7/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ công chức, viên chức.

* Tập thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

* Cá nhân:

Tổng số viên chức tự đánh giá: 36 đ/c

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 7 đ/c

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 29 đ/c

1.2 Đánh giá chuẩn nghề nghiệp Giáo viên Mầm non.

* **Đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Hiệu phó theo thông tư 25/2018/RR-BGDĐT, ngày 8/10/2018.**

- Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, mức tốt: 01 đ/c

- Đánh giá theo chuẩn Phó Hiệu trưởng ở mức tốt: 0 đ/c; mức khá: 2 đ/c

* **Đánh giá chuẩn Giáo viên Mầm non:** Năm học 2024-2025, giáo viên tự đánh giá.

1.3 Về thi đua:

* **Về phía nhà trường:** Phân đấu đạt danh hiệu trường đạt Tập thể lao động xuất sắc.

* **Về công đoàn:** Đạt công đoàn trong sạch vững mạnh ; Công nhận đơn vị cơ quan văn hóa.

* **Đoàn Thanh niên:** Chi đoàn đạt chi đoàn xuất sắc cấp huyện.

* **Về danh hiệu thi đua cá nhân:**

- Bằng khen của BGDĐT về đổi mới sáng tạo: 01 đ/c

- Bằng khen cấp tỉnh: 2-3 đ/c

- CSTĐ cấp Tỉnh: 1-2 đ/c

- CSTĐ cấp cơ sở: 7 đ/c

- LĐTT: 28/36

- LĐLĐ: 2 đ/c

2. Đối với giáo viên:

a. Yêu cầu chung:

- 100% thực hiện đúng quy chế chuyên môn, tất cả các lớp đều được thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Tích hợp các hoạt động một cách hợp lý.

- Duy trì sĩ số học sinh ngay từ đầu năm học đến cuối năm đạt 100%

- Coi trọng công tác chủ nhiệm, cải cách phương pháp soạn giảng.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

+ Tổ chức thao giảng:

- Tổng số Giáo viên tham gia thao giảng 31/33 đ/c chiếm tỷ lệ 94%
- Số giáo viên đạt loại Tốt: 26/31 tỷ lệ: 84%
- Số giáo viên đạt loại khá: 5/31 tỷ lệ: 16%

+ Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện, tỉnh

- Tổng số giáo viên tham gia thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 26/26 đ/c tỷ lệ 100%.

- Phần đầu giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường: 22/26 đ/c tỷ lệ 84,6%
- Phần đầu Giáo viên tham gia thi đạt GV dạy giỏi cấp huyện: 8-10 đ/c

+ Tham gia Thi Viết SKKN

- 30/34 đ/c GV tham gia viết SKKN tỷ lệ: 89%
- SKKN công nhận cấp trường: 22/30 tỷ lệ: 73%

** Lưu ý: Giáo viên có thể tham gia viết đồng sáng kiến. Đặc biệt bài SKKN áp dụng và lan tỏa được các đơn vị bạn, không nhất thiết 100% SKKN đưa ra các biện pháp về lý thuyết nhiều, cần khuyến khích SKKN có nhiều sáng tạo trong các biện pháp làm DDDC để trẻ được trải nghiệm.*

3. Chất lượng chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng:

3.1. Chất lượng chăm sóc Giáo dục trẻ:

- Công tác phát triển số lượng:

- Toàn trường có: 16 lớp (15 lớp mẫu giáo - 01 lớp nhà trẻ)

Tổng số học sinh trong toàn trường 420 cháu.

- Chia ra:

Nhà trẻ: 24 cháu

Khối Mầm: 117 cháu

Khối Chồi: 136 cháu

Khối Lá: 143 cháu (tỷ lệ ra lớp đạt 100% trẻ 5 tuổi đến lớp, vì một số HS còn lại đi học trái tuyến.

Về kết quả cần đạt:

*** Đối với trẻ:**

- **Nề nếp:** 100% cháu đến lớp ngoan, lễ phép, sạch sẽ ăn mặc gọn gàng, tạo cho các cháu có thói quen chào hỏi lễ phép với người lớn, biết lao động vệ sinh tự phục vụ.

Thực hiện nghiêm túc 4 lĩnh vực phát triển đối với trẻ Nhà trẻ:

- + Phát triển thể chất đạt 90-92%
- + Phát triển nhận thức đạt 87-90%
- + Phát triển ngôn ngữ đạt 85-90%
- + Phát triển Thẩm mỹ- Tình cảm Kỹ năng Xã hội đạt 94-97%

Thực hiện nghiêm túc 5 lĩnh vực phát triển đối với trẻ Mẫu giáo:

- + Phát triển thể chất đạt 95-98%
- + Phát triển thẩm mỹ đạt 93-97%
- + Phát triển nhận thức đạt 95-97%
- + Phát triển ngôn ngữ đạt 90-95%

+ Phát triển TC-KNXH đạt 94-97%
 * Thực hiện chương trình Tiếng Anh trong trường mầm non:
 43% Trẻ được làm quen với Tiếng Anh trong trường mầm non(Áp dụng cho học sinh khối Chồi và khối Lá).

*** Đối với giáo viên:**

+ ***Yêu cầu chung:***

- 100% thực hiện đúng quy chế chuyên môn, tất cả các lớp đều được thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Tích hợp các hoạt động một cách hợp lý.

- Thường xuyên giáo dục lễ giáo cho học sinh.

- Duy trì sĩ số học sinh ngay từ đầu năm học đến cuối năm 100%

- Duy trì nề nếp học tập thực hiện tốt 5 lĩnh vực phát triển.

- Coi trọng công tác chủ nhiệm, cải cách phương pháp soạn giảng.

+ **Hoạt động soạn giảng- UDCNTT**

- 100% GV có đủ HSSS theo điều lệ trường Mầm non, áp dụng phương pháp dạy học tích cực và biết sử dụng thành thạo CNTT vào hoạt động giảng dạy trên lớp. Đảm bảo đủ giờ và ngày công, không vi phạm Quy chế chuyên môn.

- 90 - 95% có giáo án xếp loại khá trở lên.

- Đăng ký danh hiệu lớp điểm của trường: 5-7 lớp (tỷ lệ 31-43%).

- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: 1 chuyên đề/ 1 tháng.

- 100% GV,NV được kiểm tra HSSS 2 lần/năm học, được dự giờ đột xuất và báo trước 1 đến 2 lần/năm học.

+ **Tổ chức thao giảng:**

- Tổng số Giáo viên tham gia thao giảng 34/34 đ/c chiếm tỷ lệ 100%

- Số giáo viên đạt loại Tốt: 30/34 tỷ lệ: 88%

- Số giáo viên đạt loại khá: 4/34 tỷ lệ: 12%

- Không có GV đạt yêu cầu

+ **Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường.**

- Tổng số giáo viên tham gia thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 30/30 đ/c xếp loại thao giảng loại tốt.

- Số giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường: 26/30 đ/c tỷ lệ 87%

+ **Thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện:**

- Tổng số giáo viên tham gia thi: 10/10 đ/c

- Số giáo viên được công nhận: 10/10 tỷ lệ 100%

- Số giáo viên được công nhận xuất sắc tại hội thi: 3-4 đ/c tỷ lệ: 30-40%.

+ **Thi đồ dùng dạy học:**

- Phối hợp với phụ huynh để làm mỗi Lớp/1 sản phẩm dự thi

+ **Tham gia Thi Viết SKKN**

- 30/34 đ/c GV tham gia viết SKKN tỷ lệ: 89%

- SKKN công nhận cấp trường: 22/30 tỷ lệ: 73%

*** Lưu ý:** *Giáo viên có thể tham gia viết đồng sáng kiến. Đặc biệt bài SKKN áp dụng và lan tỏa được các đơn vị bạn, không nhất thiết 100% SKKN đưa ra các biện pháp về lý thuyết nhiều, cần khuyến khích SKKN có nhiều sáng tạo trong các biện pháp làm DDDC để trẻ được trải nghiệm.*

+ **Công tác kiểm tra, giám sát:**

- Kiểm tra đột xuất: 100% giáo viên
- Kiểm tra toàn diện: 10/34 giáo viên (đạt tỷ lệ 29,4%)
- Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: 1 chuyên đề/ 1 tháng.

2.2 Về công tác Chăm sóc Nuôi dưỡng- Phòng chống TNTT- CSVC

*** Về công tác Chăm sóc Nuôi dưỡng:**

- 100% nhân viên nhà bếp được đi tập huấn về công tác vệ sinh ATTP, được xác nhận bồi dưỡng quy định về ATTP trong bếp ăn tập thể ít nhất là 01 lần/năm.

- 100% CB, GV, NV toàn trường được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm. Đồng thời thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến thức ăn theo quy trình 1 chiều từ khâu giao nhận, kiểm tra, sơ chế, chế biến, chia thức ăn và vận chuyển thức ăn về khu lẻ cho trẻ.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền về cách chăm sóc và nuôi con theo khoa học để tuyên truyền với phụ huynh.

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong nhà trường, đẩy mạnh giáo dục cho trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe định kỳ 01 năm/01 lần, được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin; được cân, đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 04 lần/năm theo quý. Phần đầu cuối năm đạt tỷ lệ sức khỏe của trẻ như sau:

Độ tuổi	Tổng số trẻ	Cân nặng		Chiều cao	
		Kênh bình thường	Kênh SDD	Kênh bình thường	Kênh SDD
Nhà trẻ	24	24 = 100%	0 = 0%	22 = 92%	2 = 6%
Mẫu giáo	396	386 = 97,4 %	10 = 2,6%	388 = 98%	8 = 2%
Tổng	420	410 = 97,6%	10 = 2,4%	410 = 97,6%	10 = 2,4%

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, đảm bảo VSMT phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, giữ gìn VSMT xanh-sạch-đẹp, thường xuyên khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, giữ gìn khu vệ sinh của trẻ an toàn, sạch sẽ, hợp vệ sinh, thuận tiện cho trẻ sử dụng, tạo góc cây xanh ở các lớp, duy trì vườn cây của bé.

*** Chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, phòng chống tai nạn thương tích và đảm bảo an toàn cho trẻ.**

+ 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần, được đảm bảo tuyệt đối về VSDD&ATTP, được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng và được bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong công tác phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường.

+ 100% các nhóm lớp thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch, duy trì thực hiện tổng vệ sinh ngoài lớp học .

+ Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn VSTP, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ.

+ 100% Nhân viên nuôi dưỡng được xác nhận kiến thức về ATTP và khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm.

+ 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt việc đón, trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt. Thường xuyên kiểm tra phòng kho, nhà vệ sinh, hệ thống các vòi nước... tắt các thiết bị điện đảm bảo an toàn.

+ Nhân viên y tế có trách nhiệm hàng ngày đi kiểm tra vệ sinh môi trường các nhóm, lớp đảm bảo sạch sẽ và theo dõi trẻ nghỉ hàng ngày.

+ Công khai kế hoạch phòng chống bạo lực học đường trên Zalo các nhóm lớp, trang Website của nhà trường.

+ 100% giáo viên các nhóm lớp thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện các yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời khắc phục.

+ 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt các biện pháp giáo dục tích cực, thương yêu trẻ; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ, tích cực phòng, chống bạo lực học đường.

+ Thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại nhà trường. Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

*** Về Đầu tư cơ sở vật chất- trang thiết bị**

Lên kế hoạch tu sửa mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học và đồ chơi ngoài trời.

Hội đồng sư phạm tăng cường công tác bảo vệ CSVC bảo quản tốt tài sản chung của nhà trường, mỗi CB-GV-NV và học sinh phải có ý thức bảo quản tốt tài sản chung của trường của lớp và biết để đồ dùng vệ sinh đúng nơi quy định.

BGH tích cực tham mưu với các cấp để nâng cấp các lớp học phân hiệu và vận động ban thôn, phụ huynh bảo vệ lớp học ở phân hiệu.

*** Chỉ tiêu về Đội ngũ nhân viên cấp dưỡng:**

- 100% nhân viên cấp dưỡng có kiến thức qua lớp đào tạo nghề và có chứng chỉ nghề.

- 100% đảm bảo VSATTP trong sơ chế.

- 100% nhân viên đảm bảo sức khỏe và trang bị đầy đủ bảo hộ lao động khi làm việc

- 100% nhân viên vệ sinh cá nhân đúng theo quy định (Như cắt móng tay, móng chân, đầu tóc gọn gàng, không đeo nữ trang)

*** Về Công tác công khai tài chính:**

- Công khai nguồn kinh phí Nhà nước cấp.

- Các khoản huy động phải thực hiện đúng theo Nghị quyết 06/NQ-HĐND.

- Phối hợp với BDD HCMHS cũng như phụ huynh toàn thỏa thuận tiền lương trả hoàn toàn cho nhân viên cấp dưỡng.

- Thực hiện nghiêm túc việc thu chi, các khoản đóng góp theo quy định, các khoản thu chi khác phải được sự nhất trí của toàn bộ cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương.

- Có kế hoạch dự toán thu, chi hợp lý. Thu chi phải có giấy tờ hợp lý đúng nguyên tắc.

- Các khoản Thu chi khác phải có sự nhất trí của BDD HCMHS và chính quyền địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với nhà trường:

Nhà trường nắm vững các công văn Chỉ thị, Thông tư, hướng dẫn của các cấp trên triển khai đầy đủ nghiêm túc đến toàn bộ GVCCV trong nhà trường, học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Krông Nô lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng .

Mỗi CBGV-NV phải thấm nhuần cuộc vận động này, rèn luyện đạo đức nhà giáo thực hiện tích cực “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”

Quản lý đội ngũ CBGV-NV chặt chẽ có kế hoạch cụ thể, năm, học kỳ, tháng, tuần... đảm bảo thông tin hai chiều.

Xử lý nghiêm túc các hiện tượng vi phạm quy chế chuyên môn, những hành vi làm ảnh hưởng đến phẩm chất uy tín của nhà giáo, công bằng khách quan không vị nể.

Triển khai thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành quy định Điều lệ trường mầm non.

*** Đối với Bộ phận phụ trách CSGD :**

+ Triển khai, tập huấn chương trình GDMN cho giáo viên và nhóm trẻ tự thực.

+ Tham gia dự giờ để rút kinh nghiệm cho giáo viên

+ Tổ chức các hoạt động thao giảng, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

+ Lên kế hoạch tổ chức cho Giáo viên làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trang trí khuôn viên trường học.

+ Tạo môi trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện, gần gũi với trẻ.

Phát động phong trào thi đua “ Dạy tốt – Học tốt ” để chào mừng các ngày lễ lớn, phối hợp với địa phương cũng như các đoàn thể trong nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

*** Đối với Bộ phận phụ trách CSND :**

Chọn thực phẩm tươi ngon, có hợp đồng buôn bán giữa nhà trường và bên cung cấp thực phẩm để tránh trường hợp bị ngộ độc thức ăn. Hàng ngày kiểm tra tiếp phẩm; nhận hàng phải đảm bảo chất lượng và số lượng và đúng nguyên tắc tài chính.

- Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn phù hợp với từng độ tuổi. Thường xuyên thay đổi thực đơn tháng/1 lần, theo mùa, chế biến đa dạng phong phú hợp khẩu vị trẻ, các món ăn có màu sắc đẹp để kích thích trẻ ăn ngon, ăn hết suất.

- Phối hợp với trạm y tế xã Nam Đà khám sức khỏe tổng quát cho trẻ để phân loại sức khỏe, tình trạng dinh dưỡng của trẻ ngay từ đầu. Từ đó có kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân béo phì cho trẻ theo từng loại. Đồng thời phát hiện sớm một số bệnh tiềm ẩn có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ báo cho phụ huynh học sinh có hướng điều trị. Sau khi khám, các trường hợp bị bệnh đều phải được can thiệp và giáo viên phải theo dõi, ghi chép trên biểu đồ.

- Phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường, các bậc phụ huynh tạo điều kiện về mọi mặt để giáo viên và nhân viên hoàn thành tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Tổ chức cân đo cháu theo định kỳ trong năm, phân loại trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì theo bảng đánh giá chuẩn để có biện pháp phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh chăm sóc trẻ tốt hơn.

- Chỉ đạo y tế theo dõi biểu đồ tăng trưởng để theo dõi sự phát triển cân nặng và chiều cao của trẻ từ đó xác định những vấn đề liên quan đến sức khỏe và dinh dưỡng của trẻ.

Nghiêm túc thực hiện phần mềm quản lý bán trú theo sự chỉ đạo của lãnh đạo phòng giáo dục.

Xây dựng kế hoạch, cách phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, dịch bệnh...

Công khai kịp thời bảng tài chính hàng ngày cho phụ huynh được biết và nắm rõ.

2. Đối với giáo viên:

+ Nghiên cứu, cập nhật kịp thời những thay đổi bổ sung của chương trình GDMN sau sửa đổi.

+ Cần nghiên cứu, học hỏi, trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn của bản thân.

+ Tham gia dự giờ đồng nghiệp để góp ý, rút kinh nghiệm cho bản thân.

+ Chuẩn bị HSSS, đồ dùng dạy học khi lên lớp.

+ Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Tham gia học BDTX nghiêm túc, đúng thời gian qui định.

+ Nghiên cứu, tích hợp các chuyên đề phù hợp với hoạt động.

+ Tạo môi trường mở cho trẻ hoạt động

+ Tham gia làm đồ dùng, đồ chơi ngoài trời theo hướng mở cho trẻ được hoạt động.

+ Phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

3. Đối với trẻ:

100% trẻ ăn hết khẩu phần ăn của mình.

Tăng cân đều hàng tháng, chiều cao phải phát triển

Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cân nặng và suy sinh dưỡng thấp còi, trẻ béo phì thừa cân.

4. Đối với y tế học đường:

Thực hiện nghiêm túc số 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT, ngày 12 tháng 5 năm 2016. Thông Tư Liên Tịch Quy định về công tác Y Tế trường học.

Tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh thường gặp ở trẻ cho phụ huynh

Lên kế hoạch khám sức khỏe theo định kỳ cho học sinh, kết hợp với GVCN theo dõi biểu đồ tăng trưởng hàng tháng đối với trung tâm và hàng quý đối với lớp ven.

Lập kế hoạch phối hợp với trạm y tế khám chuyên khoa cho học sinh.

Sơ cứu và cấp cứu ban đầu khi kịp thời cho học sinh.

Lập tủ thuốc tại trường, lớp để phòng chống một số tai nạn xảy ra.

Tổ chức cho giáo viên học tập sơ cứu về một số bệnh thường gặp, kiến thức dinh dưỡng trẻ em, VSATTP qua những buổi học tập hè, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt bán trú.

5. Đối với Kế toán:

Thực hiện nghiêm túc việc thu chi, các khoản đóng góp theo quy định, các khoản thu chi khác phải được sự nhất trí của toàn bộ cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương.

Có kế hoạch dự toán thu, chi hợp lý. Thu chi phải có giấy tờ hợp lý đúng nguyên tắc.

Giải quyết lương và chế độ kịp thời cho CB-GV-NV trong nhà trường.

Đôn đốc chị em nộp các quyết định kịp thời.

6. Phối hợp với Công đoàn:

- Nhà trường phối hợp cùng với công đoàn thúc đẩy việc dạy và học theo đúng quy chế chuyên môn đã quy định.

- Thực hiện tốt công tác dân chủ, xây dựng khối đoàn kết nội bộ động viên chị em tự học để nâng cao trình độ chuyên môn cho bản thân.

- Quan tâm đến đời sống của CB-GV-NV trong nhà trường cũng như theo dõi các chế độ của CB-GV-NV.

- Thực hiện kế hoạch hoá gia đình bằng mọi hình thức, quán triệt mạnh mẽ đến từng CBCNV không sinh con thứ 3.

- Tổ chức các buổi lao động vệ sinh trường lớp.

- BGH nhà trường phối hợp với công đoàn chỉ đạo ban kiểm tra hoạt động đúng chức năng có hiệu quả, tăng cường kiểm tra thanh tra về chế độ công chức, thanh tra chuyên môn, tài chính, kiểm tra nhà bếp...

- Tham gia giải quyết mọi vướng mắc mọi khiếu nại của CBCC trong nhà trường.

7. Phối hợp với phụ huynh:

- Nhà trường phối hợp với hội CMHS thực hiện tốt công tác xã hội hóa trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, phương hướng trong công tác xã hội hóa giáo dục để tiếp tục huy động phụ huynh trả tiền học đồng làm mái vòm di động tại trung tâm theo đúng hợp đồng quy định.

- Nhà trường phối hợp với Ban chấp hành HCMHS làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh: Đau mắt đỏ, Đậu mùa khỉ, đậu mùa.... và các bệnh truyền nhiễm như: Sốt xuất huyết, tay chân miệng....

- Bầu BDD HCMHS ngay từ đầu năm học

- Tổ chức họp phụ huynh toàn trường 2 lần/năm

- Tổ chức đại hội Ban Chấp Hành HCMHS 1 lần/ năm

- Họp BCH HCMHS thường kỳ hoặc đột xuất khi có việc cần bàn

VIII. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ:

1. Đối với chính quyền địa phương:

Đảng Ủy - HĐND - UBND quan tâm giúp đỡ tạo mọi điều kiện thuận lợi để cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao như: Mở rộng thêm diện tích đất tại trung tâm để xây dựng thêm phòng học để đáp ứng đủ nhu cầu học sinh hiện nay. Đề phân đầu trường mầm non Sơn ca đạt chuẩn mức độ II trong thời gian tới.

2. Đối với lãnh đạo các cấp:

Hỗ trợ kinh phí đầu tư trang thiết bị cho việc chăm sóc- Giáo dục trẻ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của trường Mầm non Sơn Ca./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- CB-GV-NV nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuân Thảo